

Số: /BC-UBND Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội
về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực
văn hóa, nghệ thuật của thành phố Hà Nội và dự thảo Nghị quyết quy định
một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực thể thao thành tích cao
của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Chuẩn bị kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của HĐND Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021- 2026, ngày 22/11/2025, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND Thành phố tổ chức họp thẩm tra về nội dung của 02 Tờ trình: (1). Tờ trình số 407/TTr-UBND ngày 20/11/2025 của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật của thành phố Hà Nội; (2). Tờ trình số 391/TTr-UBND ngày 18/11/2025 của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực thể thao thành tích cao của thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra số 101/BC-BVHXXH ngày 23/11/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật của thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 102/BC-BVHXXH ngày 23/11/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực thể thao thành tích cao của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố giải trình, làm rõ các nội dung nêu tại các Báo cáo thẩm tra, cụ thể như sau:

I. ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG, MỨC CHI TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Về hỗ trợ luyện tập cho trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật; trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc

1.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật; trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc” không thuộc nhóm đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng luyện

tập tính theo số buổi thực tế luyện tập. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết của Thành phố lại quy định nhóm đối tượng này được hưởng “Hỗ trợ luyện tập tính theo số buổi thực tế luyện tập”, cùng với các đối tượng còn lại (tại tiểu mục a, b mục 1 phần II của Phụ lục I). Đề nghị UBND Thành phố giải trình làm rõ cơ sở pháp lý và đặc thù hoạt động nghề nghiệp hoặc yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn nào để thêm nhóm đối tượng này vào diện “Hỗ trợ luyện tập tính theo số buổi thực tế luyện tập” cùng với các đối tượng còn lại?

1.2. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

- Về cơ sở pháp lý

Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ bồi dưỡng luyện tập đối với một số chức danh trực tiếp tham gia hoạt động nghệ thuật biểu diễn, trong đó không bao gồm các đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật; trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc”. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 4 của Quyết định nêu trên lại quy định rõ các đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật; trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc” được hưởng chế độ bồi dưỡng biểu diễn. Quy định này thể hiện việc pháp luật ghi nhận tính chất đặc thù và mức độ tham gia trực tiếp của các chức danh quản lý chuyên môn trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật.

- Về đặc thù hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn

Trong thực tiễn hoạt động của các đơn vị nghệ thuật công lập, các chức danh trưởng, phó đơn vị nghệ thuật và trưởng, phó đoàn biểu diễn không chỉ thực hiện chức năng quản lý mà còn trực tiếp tham gia các hoạt động chuyên môn. Đây đều là những nghệ sỹ có trình độ chuyên môn cao, đang ở giai đoạn sung sức nghề nghiệp; ngoài việc đảm nhiệm vai trò nghệ sỹ biểu diễn, các chức danh này còn thực hiện các nhiệm vụ như: chỉ đạo và hướng dẫn nghệ thuật; tham gia dàn dựng chương trình; thực hiện thị phạm; kiểm tra, giám sát luyện tập và trong nhiều trường hợp phải trực tiếp tham gia luyện tập cùng ê-kíp nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và chất lượng chuyên môn của chương trình nghệ thuật.

Việc tham gia luyện tập đối với các chức danh nêu trên là yêu cầu bắt buộc để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn theo phân công; đồng thời bảo đảm chất lượng các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ công chúng và các hoạt động biểu diễn định kỳ của đơn vị nghệ thuật.

Từ các căn cứ nêu trên, UBND Thành phố cho rằng việc quy định nhóm đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật; trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc” được hưởng “Hỗ trợ luyện tập tính theo số buổi thực tế luyện tập” trong dự thảo Nghị quyết là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đáp ứng đặc thù hoạt động chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị nghệ thuật.

2. Về phân nhóm mức hỗ trợ cho trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật

2.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

*Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 4 Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg, đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” được xếp trong cùng nhóm với “diễn viên phụ; nhạc công; kỹ thuật viên âm thanh; kỹ thuật viên ánh sáng; trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” và được hưởng mức bồi dưỡng theo quy định cho nhóm đối tượng này. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết của Thành phố, đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” lại được phân loại vào nhóm có mức hỗ trợ cao hơn, cùng nhóm đối tượng **“người chỉ đạo nghệ thuật chương trình nghệ thuật ca múa nhạc, người chỉ đạo nghệ thuật võ diễn sân khấu, diễn viên chính, nhạc công độc tấu (solist) với dàn nhạc, người chỉ huy dàn nhạc, người chỉ huy hợp xướng”, như vậy có mức hỗ trợ cao hơn so với đối tượng cùng cấp điểm c, khoản 2, Điều 4 Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg? Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo giải trình làm rõ cơ sở đề xuất và đặc thù hoạt động nghề nghiệp hoặc yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn nào để xếp lại nhóm đối tượng “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” vào nhóm có mức hỗ trợ cao hơn đảm bảo công bằng theo quy định.***

2.2. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

- Về cơ sở pháp lý và phạm vi điều chỉnh của Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Điểm c khoản 2 Điều 4 Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg quy định mức bồi dưỡng biểu diễn đối với một số chức danh, trong đó có “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật”. Tuy nhiên, các mức bồi dưỡng trong Quyết định 14/2015/QĐ-TTg mang tính mức chi bắt buộc áp dụng đối với đơn vị sử dụng ngân sách Trung ương và không giới hạn quyền của Hội đồng nhân dân, UBND địa phương trong việc quyết định chính sách hỗ trợ đặc thù phù hợp tình hình thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách địa phương (theo Luật Thủ đô, Luật Ngân sách Nhà nước và Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

Do đó, dự thảo Nghị quyết của Thành phố không thay đổi, không mâu thuẫn và không làm trái các quy định về bồi dưỡng theo Quyết định 14/2015/QĐ-TTg mà chỉ bổ sung chính sách hỗ trợ trên cơ sở thực tiễn đặc thù tại địa phương để nâng cao chất lượng nghệ thuật.

- Về đặc thù hoạt động nghề nghiệp của chức danh “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật”

Như đã giải trình ở trên, trong thực tế hoạt động của các đơn vị nghệ thuật công lập, “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” là lực lượng nòng cốt trong tổ chức sáng tạo nghệ thuật, họ phần lớn đều là Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, giỏi nghề, có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và có vai trò quyết định đến chất lượng các chương trình nghệ thuật. Các nhiệm vụ của “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” mang tính quyết định đối với kết quả sáng tạo nghệ thuật, đòi hỏi trình độ chuyên môn cao, khả năng thẩm mỹ, năng lực sáng tạo, tổ

chức dàn dựng tương xứng với các đối tượng có mức hỗ trợ cao trong dự thảo Nghị quyết.

- Về tính phù hợp và bảo đảm công bằng trong việc xếp nhóm hỗ trợ

Việc xếp “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” vào nhóm có mức hỗ trợ cao hơn trong dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên các căn cứ sau: (1). Tính chất công việc tương đồng với nhóm “chỉ đạo nghệ thuật chương trình, chỉ đạo nghệ thuật vở diễn, diễn viên chính, nhạc công độc tấu, người chỉ huy dàn nhạc, người chỉ huy hợp xướng”; (2). Khối lượng và yêu cầu chuyên môn cao, đòi hỏi năng lực sáng tạo, trách nhiệm và sự tham gia trực tiếp ở mức độ tương tự nhóm chức danh nghệ thuật chủ chốt; (3). Vai trò then chốt trong bảo đảm chất lượng các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, sự kiện của Thành phố và hoạt động biểu diễn phục vụ công chúng; (4). Nhu cầu thực tiễn về thu hút, giữ chân và phát huy đội ngũ chủ lực trong các đơn vị nghệ thuật công lập.

Do vậy, việc phân nhóm mức hỗ trợ cao hơn đối với “trưởng, phó các đơn vị nghệ thuật” là phù hợp với thực tiễn nhiệm vụ, không làm phát sinh bất bình đẳng, đồng thời phản ánh đúng vai trò, đóng góp và yêu cầu nghề nghiệp của nhóm đối tượng này.

3. Về mức hỗ trợ riêng biệt đối với Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú

3.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ không quy định nội dung chi riêng biệt đối với Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú. Mặt khác ngày 08/12/2022, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND về việc quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ nhân và câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực di sản, văn hóa, phi vật thể thành phố Hà Nội. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo giải trình làm rõ cơ sở tiếp tục đề xuất mức chi với 2 đối tượng này tránh trùng lặp.

3.2. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ không quy định chế độ bồi dưỡng riêng đối với Nghệ sỹ nhân dân và Nghệ sỹ ưu tú. Trong khi đó, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố quy định chế độ đãi ngộ, hỗ trợ cho Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú đối với người đang công tác hoặc đã nghỉ chế độ sau khi được Nhà nước phong tặng danh hiệu, mang tính tôn vinh, khen thưởng một lần; không bao gồm các khoản chi theo số buổi luyện tập và biểu diễn thực tế.

Đối với dự thảo Nghị quyết lần này, UBND Thành phố đề xuất mức hỗ trợ cho Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú trên cơ sở: (1). Hai đối tượng này đang công tác tại các đơn vị nghệ thuật của thành phố Hà Nội, trực tiếp tham gia luyện tập, biểu diễn, đồng thời giữ vai trò hạt nhân trong sáng tạo nghệ thuật, dẫn dắt chất lượng chuyên môn của chương trình; (2). Mức hỗ trợ đề xuất không trùng lặp với chế độ đãi ngộ quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND

(mang tính tôn vinh, khen thưởng), mà chỉ là khoản hỗ trợ gắn với nhiệm vụ chuyên môn thực hiện theo từng buổi biểu diễn; (3). Việc quy định mức hỗ trợ riêng nhằm phù hợp với đóng góp nghệ thuật nổi trội, trách nhiệm chuyên môn và vai trò dẫn dắt của Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú trong các chương trình nghệ thuật của Thành phố.

Do vậy, đề xuất mức hỗ trợ đối với hai đối tượng này tại dự thảo Nghị quyết là không trùng lặp với chính sách hiện hành, đồng thời bảo đảm tính công bằng, phù hợp với chức danh, năng lực chuyên môn và vai trò trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật của thành phố Hà Nội.

4. Về số buổi thực tế của Hội đồng nghệ thuật

4.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

Từ năm 2009 đến nay việc chi bồi dưỡng cho thành viên Hội đồng nghệ thuật, Hội đồng thẩm định trên địa bàn thành phố Hà Nội được thực hiện theo Quyết định số 4717/QĐ-UBND ngày 14/9/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Để phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay, UBND đề xuất bổ sung mức chi mới cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên và Thư ký gồm các mức chi trên nhưng được tính chung theo số buổi thực tế. Tuy nhiên, dự thảo chưa làm rõ khái niệm “số buổi thực tế” được áp dụng trong trường hợp này là buổi gì, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, giải trình cụ thể về việc “buổi thực tế” được hiểu là buổi họp Hội đồng, buổi thẩm định, buổi xét duyệt hay bao gồm cả thời gian nghiên cứu tài liệu?

4.2. Ý kiến tiếp thu và giải trình của UBND Thành phố

“Số buổi thực tế” được hiểu là các buổi làm việc chính thức của Hội đồng, được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền triệu tập bằng văn bản hoặc thông báo chính thức, bao gồm: (1). Buổi họp Hội đồng để thảo luận, đánh giá, thẩm định nội dung kịch bản, chương trình nghệ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng; (2). Buổi thẩm định, xét duyệt hoặc nghiệm thu chương trình, vở diễn do Hội đồng trực tiếp thực hiện theo nhiệm vụ được giao. “Số buổi thực tế” không bao gồm: (1). Thời gian nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, kịch bản tại nhà hoặc tại cơ quan; (2). Thời gian chuẩn bị ý kiến cá nhân hoặc soạn thảo báo cáo riêng; (3). Các hoạt động trao đổi nội bộ không được triệu tập dưới hình thức buổi họp chính thức.

UBND Thành phố sẽ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung quy định cụ thể trong dự thảo Nghị quyết, bảo đảm rõ ràng khái niệm “số buổi thực tế” để thống nhất trong tổ chức thực hiện sau khi Nghị quyết được ban hành.

5. Về hỗ trợ kinh phí đào tạo trình độ đại học cho viên chức

5.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

UBND Thành phố đề xuất mức hỗ trợ 60.000.000 đồng/người đối với viên chức đang công tác tại các đơn vị nghệ thuật của thành phố Hà Nội khi tham gia các lớp đào tạo chuyên ngành trình độ đại học. Tuy nhiên, dự thảo chưa nêu

rõ cơ sở xác định mức hỗ trợ nêu trên, đặc biệt trong bối cảnh chi phí đào tạo giữa các cơ sở giáo dục có sự khác biệt đáng kể. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo giải trình cụ thể căn cứ đề xuất mức hỗ trợ 60.000.000 đồng/người; làm rõ hình thức hỗ trợ (hỗ trợ trực tiếp cho viên chức, hay chi trả qua đơn vị cử đi học); thời điểm hỗ trợ (thực hiện trước, trong hay sau khóa học).

5.2.. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

- Hiện nay, mức học phí trình độ đại học của hai cơ sở đào tạo nghệ thuật chuyên ngành đặc thù trên địa bàn thành phố Hà Nội gồm Trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội và Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam được công bố như sau:

+ Học phí hệ vừa học vừa làm (4 năm) của Trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội trong năm học 2024 - 2025 là 10.125.000 đồng/học kỳ (tương đương khoảng 80.000.000 đồng cho toàn khóa);

+ Học phí hệ đại học (4 năm) của Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam năm học 2024 - 2025 là 12.500.000 đồng/năm (tương đương khoảng 50.000.000 đồng cho toàn khóa).

Như vậy, mức học phí trung bình để hoàn thành một khóa đào tạo trình độ đại học chuyên ngành nghệ thuật 4 năm là khoảng 65.000.000 đồng. Trên cơ sở mức học phí thực tế nêu trên và đối chiếu với khả năng cân đối ngân sách, cơ quan soạn thảo đề xuất mức hỗ trợ 60.000.000 đồng/người, bảo đảm vừa phù hợp mặt bằng chi phí đào tạo, vừa có tính hỗ trợ thiết thực nhưng không vượt quá khả năng ngân sách.

- Về hình thức hỗ trợ: khoản hỗ trợ sẽ được chi trả cho viên chức thông qua đơn vị cử đi học, sau khi viên chức hoàn thành khóa đào tạo và được cơ sở giáo dục cấp văn bằng hợp pháp, bảo đảm việc hỗ trợ gắn với kết quả đầu ra và tránh phát sinh rủi ro trong quá trình triển khai.

- Về thời điểm hỗ trợ: được thực hiện sau khi khóa học kết thúc, theo đúng nội dung đã quy định trong dự thảo Nghị quyết.

Do đó, mức hỗ trợ 60.000.000 đồng/người là có cơ sở thực tiễn, không vượt quá chi phí đào tạo trung bình của các trường nghệ thuật đặc thù và phù hợp với điều kiện ngân sách của Thành phố.

6. Về đánh giá tổng thể về nguồn lực và đối tượng hỗ trợ

6.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

Việc ban hành Nghị quyết sẽ phát sinh thêm nguồn lực so với quy định hiện hành, vì vậy, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo cơ quan soạn thảo cần chủ trì phối hợp với Sở Tài chính để tổng hợp dự kiến chính xác về nguồn lực, đánh giá kỹ về khả năng đáp ứng ngân sách của Thành phố; rà soát lại đối tượng hỗ trợ tại dự thảo tránh trùng lặp đối tượng tại các chính sách, chế độ hỗ trợ khác đang áp dụng trên địa bàn.

6.2. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

UBND Thành phố ghi nhận ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội về việc ban hành Nghị quyết sẽ làm phát sinh thêm nhu cầu kinh phí so với các quy định hiện hành. Để bảo đảm tính khả thi và phù hợp khả năng cân đối ngân sách, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

- Về dự kiến nguồn lực: Cơ quan soạn thảo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đã tổng hợp, tính toán đầy đủ, chính xác nhu cầu kinh phí, trên cơ sở số lượng đối tượng, mức hỗ trợ và tần suất thực hiện theo từng nội dung chi của dự thảo. Dự kiến kinh phí thực hiện chính sách hằng năm khoảng 37,5 tỷ đồng.

- Về khả năng đáp ứng ngân sách: Sở Tài chính được giao đánh giá chi tiết khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm việc thực hiện nghị quyết không gây áp lực lớn đối với chi thường xuyên và phù hợp trần ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Về rà soát đối tượng hỗ trợ: UBND Thành phố sẽ chỉ đạo thực hiện rà soát toàn bộ đối tượng quy định trong dự thảo, đối chiếu với các chính sách đang áp dụng trên địa bàn (bao gồm chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết của HĐND Thành phố và các văn bản Trung ương) nhằm: tránh trùng lặp chính sách; bảo đảm hỗ trợ đúng đối tượng, đúng bản chất; hạn chế phát sinh chi cho cùng một nội dung từ nhiều nguồn.

II. Đối với dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi trong lĩnh vực thể thao thành tích cao của thành phố Hà Nội

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

Đề nghị UBND Thành phố thống nhất trong cách xác định đối tượng, bảo đảm rõ ràng tại phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng được quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 1 về đối tượng áp dụng là “Tổ chức, cá nhân có hoạt động đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao” với quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5, điều kiện về đối tượng được xác định gồm: “Cá nhân là đại diện hợp pháp cho vận động viên tự do hoặc là vận động viên tự do không thuộc biên chế của một đơn vị, tổ chức nào; hướng dẫn cho vận động viên tham gia đạt thành tích hoặc do vận động viên tự rèn luyện, tham gia thi đấu đạt thành tích tại các giải thi đấu vô địch quốc gia, vô địch trẻ, các nhóm tuổi trẻ quốc gia, giải vô địch Câu lạc bộ quốc gia trở lên”. Điều kiện này cho thấy phạm vi đối tượng được mở rộng, không chỉ bao gồm tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đào tạo vận động viên tham gia thi đấu, mà còn bao gồm cả trường hợp “vận động viên tự rèn luyện, tự tham gia thi đấu đạt thành tích”, đối tượng này có được coi là cá nhân có hoạt động đào tạo hay không?

1.2. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa tại điểm b khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: “Cá nhân là đại diện hợp pháp cho vận động viên tự do hoặc vận động viên tự do không thuộc biên chế của bất kỳ đơn vị, tổ chức nào; trực tiếp hướng dẫn vận động viên tham gia đạt thành tích, hoặc bản thân vận động viên tự rèn luyện, tham gia thi đấu đạt thành tích tại các giải vô địch quốc gia, vô địch trẻ, các nhóm tuổi trẻ quốc gia, giải vô địch câu lạc bộ quốc gia trở lên”.

Mỗi cá nhân để đạt được thành tích thi đấu tại các giải thi đấu đều phải trải qua một quá trình rèn luyện, đào tạo trong một thời gian dài. Có nhiều cá nhân được các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực thể thao đào tạo nhưng cũng có những cá nhân được gia đình tạo điều kiện đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện thể thao hoặc ra nước ngoài để học tập, rèn luyện, nâng cao về thể lực, kỹ thuật, ... phục vụ tham gia thi đấu tại các giải thi đấu thể thao để đạt thành tích cao. Do vậy, cá nhân có hoạt động đào tạo có thể là chính vận động viên tự rèn luyện, tự tham gia thi đấu đạt thành tích.

2. Về nội dung, mức chi

2.1. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo cơ quan soạn thảo cần chủ trì phối hợp với Sở Tài chính để tổng hợp dự kiến chính xác về nguồn lực, đánh giá kỹ về khả năng đáp ứng ngân sách của Thành phố; rà soát lại đối tượng hỗ trợ tại Nghị quyết đảm bảo không trùng lặp đối tượng tại các chính sách, chế độ hỗ trợ khác đang áp dụng trên địa bàn; rà soát, làm rõ cơ sở xác định và áp dụng các mức chi, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục tiêu, đúng đối tượng thụ hưởng được quy định tại Nghị quyết.

2.2. Ý kiến giải trình của UBND Thành phố

Để bảo đảm khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

- Về dự kiến nguồn lực: Cơ quan soạn thảo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đã tổng hợp, tính toán dựa trên nhu cầu kinh phí, trên cơ sở số lượng đối tượng, mức hỗ trợ theo từng nội dung chi của dự thảo. Dự kiến kinh phí thực hiện chính sách hằng năm khoảng 9 tỷ đồng.

- Về khả năng đáp ứng ngân sách: Sở Tài chính được giao đánh giá chi tiết khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm việc thực hiện nghị quyết không gây áp lực lớn đối với chi thường xuyên và phù hợp trần ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Về đối tượng hỗ trợ: UBND Thành phố sẽ chỉ đạo thực hiện rà soát toàn bộ đối tượng quy định trong dự thảo, đối chiếu với các chính sách đang áp dụng trên địa bàn (bao gồm chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết của HĐND Thành phố

và các văn bản Trung ương) nhằm: tránh trùng lặp chính sách; bảo đảm hỗ trợ đúng đối tượng, đúng bản chất; hạn chế phát sinh chi cho cùng một nội dung từ nhiều nguồn

Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, bổ sung, làm rõ quy định về hỗ trợ học phí trình độ đại học tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết, bảo đảm không trùng lặp với các chế độ, chính sách hỗ trợ khác đang áp dụng trên địa bàn, cụ thể:

- Về thời gian hưởng hỗ trợ: Vận động viên được hưởng hỗ trợ học phí trong thời gian được triệu tập vào đội tuyển thể thao thành phố Hà Nội. Khi vận động viên chấm dứt triệu tập đội tuyển, chế độ hỗ trợ học phí cũng dừng thực hiện.

- Điều kiện không hưởng hỗ trợ: Trường hợp vận động viên theo học các ngành đã được Nhà nước có chính sách hỗ trợ học phí theo mức thu của cơ sở đào tạo thì không được hưởng chế độ hỗ trợ học phí theo Nghị quyết này nhằm tránh chi trùng lặp.

Ngoài ra, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu và đề xuất áp dụng mức chi cho 4 nội dung tại dự thảo Nghị quyết dựa trên cơ sở các mức chi đã được Nhà nước quy định về tiền lương, chế độ dinh dưỡng cho vận động viên; tiền học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân... Các mức chi trên là phù hợp với điểm e khoản 1 Điều 35 Luật Thủ đô quy định: *“1. Hội đồng nhân dân Thành phố được thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: ... e) Quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi đối với các nhiệm vụ chi sử dụng ngân sách Thành phố cao hơn mức quy định hoặc chưa được quy định trong văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thực hiện chính sách xã hội, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Thủ đô phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố”* và đã được sự thống nhất của Sở Tài chính tại công văn số 1396/STC-TCHCSN ngày 5/11/2025.

Ủy ban nhân dân Thành phố trân trọng báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, VH&TT;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà